

Số: /KH-UBND

Thiên Tân, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013

Thực hiện Kế hoạch 241/KH-UBND ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013. Ủy ban nhân dân xã Thiên Tân xây dựng Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ (DQTV) năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) năm 2013, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả đạt được trong việc thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN từ khi có hiệu lực thi hành đến nay; làm rõ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các luật; xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục, làm cơ sở báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

b) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương nắm chắc tình hình thực thi Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN;

c) Thông qua tổng kết rút ra những bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN; cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách về quốc phòng, tổ chức xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, phản ánh đúng tình hình thực tế, triển khai toàn diện và lấy ý kiến rộng rãi trong Nhân dân.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị...; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các nội dung tổng kết, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

A. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tình hình liên quan đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

Khái quát tình hình chung và những đặc điểm nổi bật của cơ quan, đơn vị tác động đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

2. Kết quả đạt được

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN cùng các văn bản có liên quan.

Đánh giá hiệu quả, tác dụng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; mức độ chuyển biến về nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

b) Công tác quản lý nhà nước và thực hiện các chính sách về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN

Đánh giá kết quả thực hiện chính sách quốc phòng; nguyên tắc hoạt động quốc phòng; quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng; nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ; xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; động viên quốc phòng; bảo đảm và huy động nguồn lực của xã hội phục vụ quốc phòng; phòng thủ dân sự; đối ngoại quốc phòng; kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng; công tác quốc phòng ở địa phương; quản lý nhà nước về quốc phòng; việc thực hiện chính sách phát triển khoa học, công nghệ phục vụ quốc phòng.

Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về DQTV: nguyên tắc tổ chức, thành phần, hoạt động, nhiệm vụ của DQTV; tiêu chuẩn, tuyển chọn, độ tuổi, thời hạn, đăng ký, tạm hoãn, miễn, hoàn thành, thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV; tổ chức DQTV, mở rộng lực lượng DQTV; hệ thống chỉ huy, chức vụ chỉ huy, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chỉ huy; Ban Chỉ huy quân sự (CHQS) cấp xã, thôn đội trưởng; điều kiện tổ chức tự vệ trong doanh nghiệp; thẩm quyền thành lập, giải thể đơn vị DQTV, Ban CHQS cấp xã; trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho DQTV; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với các chức vụ chỉ huy; huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật, hội thi, hội thao, diễn tập cho DQTV; hoạt động sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, phục vụ chiến đấu; hoạt động phối hợp, thẩm quyền điều động DQTV; chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với các chức vụ chỉ

huy DQTV; chế độ, chính sách đối với DQTV khi làm nhiệm vụ, khi bị ốm đau, tai nạn, bị thương, hy sinh hoặc chết; quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, địa phương về DQTV.

Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về GDQP&AN: mục tiêu, nguyên tắc, chính sách của Nhà nước về GDQP&AN; quyền và trách nhiệm của công dân về GDQP&AN; GDQP&AN trong trường tiểu học, trung học cơ sở; bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư; thẩm quyền triệu tập, cơ sở bồi dưỡng kiến thức QP&AN, chế độ, quyền lợi đối với đối tượng bồi dưỡng kiến thức QP&AN; nội dung, hình thức phổ biến kiến thức QP&AN cho toàn dân, người dân ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp; đánh giá đội ngũ giáo viên, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên GDQP&AN; công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, tuyển dụng; trách nhiệm và quyền lợi của giáo viên, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên; quản lý nhà nước, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức về GDQP&AN.

3. Những tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đến các đạo luật có liên quan và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

a) Tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong thực hiện quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

b) Tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đến phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

4. Đánh giá chung

a) Công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong phạm vi cơ quan, đơn vị quản lý (xây dựng văn bản; tổ chức bộ máy, biên chế; kinh phí bảo đảm cho công tác triển khai thi hành ...).

b) Việc áp dụng các quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong việc thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Đánh giá tác động của các quy định của pháp luật về quốc phòng đến các đạo luật, điều ước quốc tế có liên quan.

d) Đánh giá những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn mà quy định hiện hành của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN không còn phù hợp hoặc chưa điều chỉnh.

B. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT QUỐC PHÒNG, LUẬT DQTV, LUẬT GDQP&AN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập trong công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

- a) Công tác xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.
- b) Thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.
- c) Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

2. Hạn chế, bất cập trong quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

- a) Về sự phù hợp, thống nhất của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đối với quy định của Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025 và các luật chuyên ngành và điều ước quốc tế có liên quan.
- b) Về các quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN còn hạn chế, bất cập (nêu cụ thể).
- c) Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DQTV VÀ GDQP&AN

- 1. Các giải pháp để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN trong tình hình mới.
- 2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định hiện hành còn vướng mắc, bất cập hoặc chưa điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN (nêu cụ thể và có phụ lục kèm theo); xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN đảm bảo thống nhất với Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025, các đạo luật, điều ước quốc tế liên quan.
- 3. Các giải pháp về tổ chức thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.
- 4. Các đề xuất, kiến nghị khác.

III. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN

1. Tổ chức, phương pháp tổng kết

- a) Tổ chức: Tổng kết ở cấp xã
- b) Phương pháp
 - Xây dựng kế hoạch tổng kết ở cấp xã;
 - Xây dựng báo cáo kết quả tổng kết, tập trung tìm ra những nguyên nhân ưu, khuyết điểm, bài học kinh nghiệm và đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

2. Thành phần tham dự

- Chủ trì Hội nghị: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;
- Lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã;
- Lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc cho Đảng ủy xã;
- Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Lãnh đạo các phòng, ban, Ban Chỉ huy Quân sự, Công an và các thành phần khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quy định.

3. Thời gian: Tổ chức tổng kết xong trước 30/6/2026.

IV. KINH PHÍ BẢO ĐẢM TỔNG KẾT

1. Kinh phí bảo đảm tổ chức tổng kết và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN cấp xã được bố trí trong dự toán ngân sách của cấp xã theo phân cấp ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã lập dự toán kinh phí bảo đảm tổ chức tổng kết, khen thưởng ở cấp xã, gửi Phòng Văn hóa- Xã hội và Phòng Kinh tế xã thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Là cơ quan chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai Kế hoạch; hướng dẫn các phòng, ban xây dựng báo cáo, tổ chức tổng kết theo đúng nội dung, yêu cầu và thời gian quy định.

b) Chủ trì tổng hợp kết quả tổng kết của các cơ quan, đơn vị, xây dựng báo cáo tổng kết cấp xã, tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức Hội nghị tổng kết và báo cáo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN; lập dự toán kinh phí tổ chức tổng kết cấp xã, gửi Phòng Văn hóa- Xã hội và Phòng Kinh tế thẩm định.

2. Phòng Kinh tế: Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức tổng kết cấp xã do Ban Chỉ huy Quân sự xã trình; tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Phòng Văn hóa-Xã hội: Thẩm định đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN cấp xã do Ban Chỉ huy Quân sự xã trình.

4. Văn phòng HĐND&UBND: Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã chuẩn bị Hội trường, giấy mời và các điều kiện khác phục vụ cho công tác tổng kết.

5. Công an xã, các phòng, ban, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN; xây dựng báo cáo theo đề cương hướng dẫn và gửi Ban Chỉ huy Quân sự xã tổng hợp.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 của Ủy ban nhân dân xã Thiện Tân./.

Nơi nhận:

- Ban DQTV/PTM, Bộ CHQS tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Ban CHQS xã, Công an xã;
- Các phòng ban chuyên môn UBND xã;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- CVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lý Hoàng Long